

Bản án số: 72/2024/HS-PT
Ngày: 26/7/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Rết;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Quang Nhuận;

Ông Nguyễn Hoàng Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lâm Dạ Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/7/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 65/2024/TLPT-HS ngày 13/6/2024 đối với bị cáo Lý B do có kháng cáo của bị cáo Lý B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 07/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Lý B; Sinh ngày: 01/01/1977; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý S (đã chết) và Lý Thị P, sinh năm 1951 (còn sống); Vợ bà Lý Thị Mỹ D, con có 04 người con (lớn sinh năm 1994 và nhỏ sinh năm 2011); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/01/2024 cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại có liên quan đến kháng cáo: Ông Lý Văn H, sinh năm 1967; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt, có đơn xin vắng)

- Những người không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Thị Mỹ D, bà Thạch Thị L; Người làm chứng bà Lý Thị Mỹ D1, anh Kim Ngọc Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27/8/2023, giữa bà Thạch Thị L (vợ ông H) và bà Lý Thị Mỹ D (vợ bị cáo) xảy ra cự cãi với nhau tại nhà của ông H và bà L về việc bà D nói vợ chồng ông H, bà L đã sử dụng tiền của mẹ ruột bà D (tên Lý Thị P). Trong lúc cự cãi giữa bà L và bà D có đánh nhau bằng tay, con bà D là Lý Thị Thu T về cho bị cáo B biết sự việc đánh nhau thì bị cáo B liền chạy đến nhà ông H, trên đường đi bị cáo B đã nhặt được 01 thanh gỗ vuông cầm trên tay đi đến nhà ông H. Trong lúc ông H can ngăn bà D và bà L làm cả 03 người ngã xuống đất, bị cáo B cho rằng ông H đánh bà D nên đã dùng khúc gỗ đánh trúng vào xương sườn số 8, 9 của ông H gây thương tích và khúc gỗ vuông bị gãy thành 02 đoạn thì mọi người ngừng đánh nhau. Ông H được người thân đưa đi điều trị vết thương, còn bà D thì trình báo sự việc đến Công an xã T, huyện T.

Tại Kết luận số 426/KLTTCT-TTPYST, ngày 18/10/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh S kết luận: Gãy cung bên xương sườn 8, 9 bên trái; tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của ông Lý Văn H tại thời điểm giám định là 04% (Bốn phần trăm) và tổn thương gãy xương sườn do vật tày gây nên.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 07/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Lý B 06 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường thiệt hại, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

* Ngày 20/5/2024, bị cáo Lý B kháng cáo xin được hưởng án treo.

* Ngày 19/7/2024, bị hại Lý Văn H có đơn xin rút yêu cầu khởi tố và bãi nại không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lý B.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lý B giữ nguyên đơn kháng cáo.

- Bị hại Lý Văn H vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt và có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án và bãi nại.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giải quyết vụ án: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Lý B phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét việc bị

hại Lý Văn H rút lại yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lý B là tự nguyện, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 355 và khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), chấp nhận đề nghị của bị hại Lý Văn H, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Lý Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và bị hại H có đơn xin vắng mặt. Xét sự vắng mặt của bị hại không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Lý B lập và nộp trực tiếp cho Tòa án cấp sơ thẩm vào ngày 20/5/2024 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Do đó, căn cứ vào Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lý B theo quy định.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lý B như sau: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27/8/2023, giữa bà Thạch Thị L (vợ ông H) và bà Lý Thị Mỹ D (vợ bị cáo) xảy ra cự cãi với nhau tại nhà của ông H1 Trong lúc cự cãi giữa bà L và bà D có đánh nhau bằng tay, con bà D là Lý Thị Thu T về nói cho bị cáo B biết sự việc đánh nhau thì bị cáo B liền chạy đến nhà ông H, trên đường đi bị cáo B đã nhặt được 01 thanh gỗ vuông cầm trên tay đi đến nhà ông H1 Trong lúc ông H can ngăn bà D và bà L làm cả 03 người ngã xuống đất, bị cáo B cho rằng ông H đánh bà D nên đã dùng khúc gỗ đánh trúng bị hại Hiếp gây thương tích. Ông H được người thân đưa đi điều trị vết thương và theo kết luận giám định, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lý Văn H do Lý B gây nên là 04% (Bốn phần trăm) và tổn thương gãy xương sườn do vật tày gây nên. Xét giữa bị cáo Lý B và bị hại Lý Văn H không có mâu thuẫn nhưng vì hiểu nhầm bị hại đánh bà D nên bị cáo Lý B lấy khúc gỗ đánh bị hại H gây thương tích. Đồng thời, bị hại H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Lý B. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Lý B phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét thấy, đây là vụ án hình sự được khởi tố theo yêu cầu của người bị hại, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá toàn diện vụ án, đánh giá đúng tính chất, hành vi, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối

với bị cáo. Tuy nhiên, Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ngày 19/7/2024 bị hại Lý Văn H có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo Lý B và khẳng định việc rút yêu cầu khởi tố là hoàn toàn tự nguyện. Xét thấy, việc bị hại H rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Lý B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc hay bị đe dọa gì. Vì vậy, căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359 và khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng và yêu cầu của bị hại H huỷ bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án. Việc Hội đồng xét xử phúc thẩm huỷ bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án không có lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà phúc thẩm lời trình bày của bị cáo B thông nhất với ý kiến của bị hại H trong đơn xin rút yêu cầu khởi tố ngày 19/7/2024 có nội dung Lý B đã thực hiện xong bồi thường cho bị hại H số tiền 12.000.000 đồng. Như vậy, bị cáo B đã thực hiện xong phần trách nhiệm dân sự của mình.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy vật chứng là công cụ phạm tội.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm b khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị hại Lý Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lý B không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359 và khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2024/HS-ST ngày 07/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng và đình chỉ vụ án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lý B đã thực hiện xong việc bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gỗ cạnh vuông, chiều rộng 3,8 cm, chiều cao 02 cm, chiều dài 36,8 cm, có một đầu vuông dài và 01 đầu bị vỡ không rõ hình dạng; 01 (một) đoạn gỗ có cạnh vuông, chiều rộng 3,8 cm, chiều cao 02 cm, chiều dài 52 cm, có một đầu vuông dài và 01 đầu bị vỡ không rõ hình dạng.

Hiện các vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh

Sóc Trăng quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2024, giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T – bl 238).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị hại Lý Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lý B không phải chịu.

6. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT 1 – TAND tối cao (01);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND huyện T (02);
- VKSND huyện T (01);
- CQĐT-Công an huyện T (01);
- CQTHAHS- huyện T (01);
- Chi cục THADS huyện T (01);
- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- PKTNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVA, THS (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã kết)

Thái Rết